

LỜI CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC CHÚA JÊSUS CHRIST VỚI ĐỨC CHÚA CHA.

Bài 5 - Chúa Jêsus cầu nguyện cho những người mà Đức Chúa Cha đã giao cho Ngài.

Trước khi Đức Chúa Jêsus bị các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem bắt và giao nộp cho dân ngoại để giết Ngài trên cây thập tự, Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài rằng: **“Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha. Các ngươi nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, Ta sẽ làm cho, để Cha được sáng Danh nơi Con. Nếu các ngươi nhân Danh Ta xin điều chi, Ta sẽ làm cho. Nếu các ngươi yêu mến Ta, thì giữ gìn các điều răn Ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các ngươi một Đấng Yên ủi khác, để ở với các ngươi đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các ngươi biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các ngươi và sẽ ở trong các ngươi. Ta không để cho các ngươi mồ côi đâu, Ta sẽ đến cùng các ngươi. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy Ta nữa, nhưng các ngươi sẽ thấy Ta; vì Ta sống thì các ngươi cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các ngươi sẽ nhận biết rằng Ta ở trong Cha Ta; các ngươi ở trong Ta, và Ta ở trong các ngươi. Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.”** (Giăng 14:12-21).

Hầu như tất cả những người nào đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, đều thuộc Lời Chúa đã chép trong sách Giăng đoạn 3 câu 16: **“Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời.”**

Nhưng ít người để ý và học cho được hiểu biết cách đầy đủ và trọn vẹn ý nghĩa của các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với Ni-cô-đem và cũng là cho mọi người nào sẽ nghe các Lời mà Ngài đã phán tiếp theo câu 16 trên, đó là: **“Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến Danh Con một Đức Chúa Trời. Vả, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.”** (Giăng 3:16-21).

Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời, mà chữ **Lời** được chép đây là nói về hơi thở, là tiếng của Đức Chúa Trời được phán ra khỏi miệng Ngài, để hoàn thành công việc mà Đức Chúa Trời muốn và tiếng phán đó được giao cho những người được Đức Chúa Trời kén chọn, để những người chép thành văn tự mà truyền dạy lại cho loài người ở trên đất này, hầu cho loài người nhờ các Lời đó mà hiểu được ý muốn của Đức Chúa Trời. Lời của Đức Chúa Trời là ý tưởng của Đức Chúa Trời, khi đã được phán ra khỏi miệng của Đức Chúa Trời sẽ không trở về với Đức Chúa Trời luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Đức Chúa Trời đã định từ trong lòng của Ngài và Lời của Đức Chúa Trời sẽ kế tự Đức Chúa Trời, vì thế cho nên Lời của Đức Chúa Trời được ví là Con một, nghĩa là Con kế tự Đức Chúa Trời. Vì Đức Chúa Trời là Thần, là thể khí, như gió, nên khi linh hồn người ta nghe được tiếng phán của Đức Chúa Trời hoặc trực tiếp, hoặc qua chiêm bao hoặc qua những người được Đức Chúa Trời chọn và sai đi làm công việc rao truyền Lời của Ngài cho loài người, thì trong các Lời đó đều có Thần của Đức Chúa Trời và Thần của Đức Chúa Trời sẽ hoàn thành công việc của Ngài. Ngay cả những vật thể mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng tiếng phán của Ngài để tạo nên và được Ngài ban phước cho đó, thì chính Lời ban phước đó đã đánh dấu chủ quyền của Đức Chúa Trời, bảo đảm duy trì sự sống hoặc duy trì sự hiện hữu cùng công việc của các tạo vật đó phải hoàn thành và chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ làm trọn điều Ngài đã phán, bởi các vật đó là công việc riêng của Đức Chúa Trời.

Ví dụ như các vì sáng trong khoảng không mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên và Ngài đã gọi công việc đó là tốt lành, thì sẽ không có tạo vật nào hay là một quyền lực nào có thể phá hủy được các vật đó, bởi các tạo vật đó sẽ hằng còn theo mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Đối với các loài cây cỏ có hạt giống mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này để ban cho loài

người cũng vậy, bất kỳ khi nào các hạt giống đó được gieo, hoặc gặp điều kiện và môi trường thuận lợi cho sự nảy mầm, thì chúng sẽ nảy mầm và mọc lên mà không bị hạn chế về thời gian chúng được tồn tại bao lâu, vì có sự sống ở trong các hạt giống đó, bởi các hạt giống đó đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban phước cho để sinh sản trên đất này và Thần của Đức Chúa Trời sẽ bảo đảm sự sống cho các loài hạt giống đó hằng còn, để làm đồ ăn cho loài người.

Cũng một lẽ đó, khi Lời Đức Chúa Trời đã được phán ra khỏi miệng Ngài và những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời kén chọn để thi hành việc tiếp nhận các Lời của Ngài và chép xuống để truyền dạy cho loài người, thì các Lời đó sẽ không bao giờ qua đi, nhưng hằng còn với Đức Chúa Trời, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Toàn Năng, nên Lời của Ngài khi đã ra khỏi miệng Ngài hướng về loài người, nghĩa là dành cho loài người, thì Lời của Đức Chúa Trời sẽ được xưng là Lời của Đấng Lạ lùng, Lời của Đấng Mưu luận, Lời của Đức Chúa Trời Quyền năng, là Lời của Cha Đời đời, là Lời của Chúa Bình an.

Lời của Đức Chúa Trời đại diện Đức Chúa Trời, là Đấng mà mắt của loài người xác thịt không thể thấy được, nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ dùng quyền phép của Ngài để khiến cho loài người được biết Ngài qua Lời của Ngài và chính Thần Đức Chúa Trời cũng ở trong Lời của Ngài để làm thành điều Ngài muốn, đó là để cứu chuộc loài người, là loài được tạo nên bằng hơi thở của Ngài và được dựng nên theo ảnh tượng của Ngài. Sự vinh hiển của Đức Chúa Trời sẽ được che khuất khỏi những kẻ vô tín nơi thế gian này, nhưng sẽ được tỏ ra cho những người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết trước trong sự Mưu Luận của Ngài, vì Ngài sẽ làm ơn cho những người nào nhìn vào công việc của Ngài mà nhận biết Ngài, kính sợ Ngài và yêu mến Ngài.

Ê-sai 9:5-7: Vì có một con trẻ sanh cho chúng ta, tức là một con trai ban cho chúng ta; quyền cai trị sẽ nấy trên vai Ngài. Ngài sẽ được xưng là Đấng Lạ lùng, là Đấng Mưu luận, là Đức Chúa Trời Quyền năng, là Cha Đời đời, là Chúa Bình an. Quyền cai trị và sự bình an của Ngài cứ thêm mãi không thôi, ở trên ngôi Đa-vít và trên nước Ngài, đặng làm cho nước bền vững, và lập lên trong sự chánh trực công bình, từ nay cho đến đời đời. Thật, lòng sốt sắng của Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ làm nên sự ấy! Chúa đã giáng một Lời trong Gia-cốp, và Lời ấy đổ xuống trên Y-sơ-ra-ên.

Lời Chúa đã chép rõ rằng: **Thật, lòng sốt sắng của Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ làm nên sự ấy!**

Ê-sai 55:6-13: Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được; hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần! Kẻ ác khá bỏ đường mình, người bất nghĩa khá bỏ các ý tưởng; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào. Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng Ta chẳng phải ý tưởng các ngươi, đường lối Ta cao hơn đường lối các ngươi. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối Ta cao hơn đường lối các ngươi, ý tưởng Ta cao hơn ý tưởng các ngươi cũng bấy nhiêu. Và, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các ngươi sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các ngươi, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai góc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng đã phán Lời của Ngài ra và Thần của Ngài sẽ làm thành điều Ngài đã phán, cũng như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban các loại hạt giống cho loài người thì Ngài sẽ bảo đảm sự sống cho các loại hạt giống đó, nếu người ta tin cậy nơi Danh Đức Giê-Hô-Va mà gìn giữ, bảo quản và sử dụng chúng theo đúng mục đích mà Đức Chúa Trời đã phán với loài người.

Sáng thế ký 1:28-31: Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy đầy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, Ta sẽ ban cho các ngươi mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các ngươi. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì Ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Chữ làm cho đất phục tùng - subdue^{H3533} it chép trong câu 28 trên, đó là chữ **כַּבַּשׁ** - kabash, số 3533 của

tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **phải chinh phục, bắt phải quy phục, bắt phải khuất phục, bắt buộc phải vâng phục, bắt phải làm tôi mọi, bắt phải làm công cụ, bắt phải chịu sự cai trị,**

Ngay từ lúc ban đầu, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với linh hồn loài người, chứ không phải là phán với thân thể xác thịt của loài người, vì thân thể xác thịt của loài người được tạo nên bằng bụi đất, không nhận biết Đức Chúa Trời, mà mục đích thân hình này được Đức Chúa Trời tạo nên là để làm đồ dùng cho linh hồn cai trị trong các công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giao phó cho loài người phải làm ở trên đất này.

Sáng thế ký 2:7: Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi; thì người trở nên một loài sanh linh.

Gióp 33:4: Thần Đức Chúa Trời đã sáng tạo tôi, hơi thở của Đấng Toàn năng ban cho tôi sự sống.

Thi-Thiên 8:4-9: Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, đến đổi các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lợi đi các lối biển. Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao!

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Thần Linh tối cao, vì Ngài là Đấng tạo nên các thần, tức là các thiên binh, thiên sứ cùng loài người. Đức Chúa Trời ban sự sống cho muôn vật, từ các thiên sứ cho đến loài người cùng muôn vật mà Ngài đã tạo nên và chính Ngài duy trì sự sống cho muôn vật theo sự công bình của Ngài.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người và ban phước cho loài người, thì Ngài đã mạng lệnh cho loài người biết công việc loài người phải làm và điều loài người không được phép vi phạm.

Sáng thế ký 2:15-17: Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trồng và giữ vườn. Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.

Trồng vườn và giữ vườn là công việc loài người phải làm, mà theo Lẽ thật, thì linh hồn loài người phải quản trị thân thể xác thịt được tạo nên bằng bụi đất của mình thông qua sự sáng được chiếu ra từ ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va đặt nơi linh hồn loài người, để kiểm soát, để cai trị, để dắt dẫn tâm trí nơi thân thể xác thịt mình sống theo mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán dạy và chỉ định.

Trồng vườn và giữ vườn là một công việc rất gần gũi với loài người ngay từ lúc ban đầu, mà nhà nông phải tỉnh thức về mọi sự được tỏ ra theo khả năng hiểu biết mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, để nhận biết, đó là sự nhìn, sự nghe và sự cảm biết qua sự mạch bảo của Đức Giê-Hô-Va, để biết bảo vệ và duy trì sự sống và sự phát triển của các loài cây cỏ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người trồng để duy trì sự sống cho thân thể xác thịt mình, liên quan đến sự tỉnh thức đối với mọi sự sẽ xảy ra trong môi trường sống của mình, như mưa, gió, bão, tức là những sự thay đổi của các mùa, của thời tiết cùng những sự hoạt động của các loài thú đồng, ảnh hưởng tới sự sống và sự phát triển của các loài cây quả được trồng ở trong vườn của mình.

Hết thấy những sự đó đều là bóng về sự tỉnh thức về sự sống thuộc linh của mọi người tin Chúa, mà vườn mà loài người phải trồng và giữ đó là bóng về cái lòng, nơi linh hồn loài người. Khi linh hồn loài người được đặt vào thân hình bằng bụi đất, thì những sự có nơi linh hồn loài người sẽ được tỏ cho tâm trí của thân hình đó biết mà làm theo ý muốn của linh hồn. Vì thân hình của loài người là đồ dùng cho linh hồn loài người sử dụng để thi hành các chức năng, cùng thực hành trách nhiệm mà loài người loài người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời giao phó cho phải làm ở trên đất này.

Công việc của loài người phải làm là trồng và giữ vườn Ê-đen và công việc đó còn là bóng về việc linh hồn loài người phải quản trị thân thể xác thịt mình mà công bố Lời của Đức Chúa Trời và làm theo Lời của Đức Chúa Trời. Nếu linh hồn người nào không tỉnh thức về các mạng lệnh của Đức Chúa Trời, mà để cho thân thể xác thịt mình vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời, thì linh hồn đó phải chết (tùy theo Lời Đức Chúa Trời đã phán), nghĩa là linh hồn đó bị mất quyền kế tự Đức Chúa Trời và linh hồn đó sẽ hư mất đời đời trong ngày thân thể xác thịt của người đó chết.

A-đam trước nhất này đã không tỉnh thức về mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán về việc loài người không được phép ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã trồng ở giữa vườn, mà ý nghĩa của chữ **giữa - in the midst**^{H8432} được chép trong Sáng thế ký đoạn 2 câu 9, trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là **trung tâm, đã được đặt vào trung tâm của vườn**; Còn chữ **vườn - the garden**^{H1588} được chép trong câu 9 này, trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là **một cái vườn được bảo vệ bởi hàng rào vây quanh**;

Vườn Ê-đen là bóng về cái lòng của loài người, là nơi mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đặt luật pháp của Ngài vào trong đó, mà trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người. Nhiệm vụ của linh hồn loài người là phải duy trì sự sáng của ngọn đèn này thông qua việc trồng và giữ vườn (theo Lẽ thật), như Đức Giê-Hô-Va đã mạng lệnh cho A-rôn, là người được Đức Giê-Hô-Va lập làm chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, phải làm mỗi ngày nơi đền tạm (đền tạm là bóng về thân thể xác thịt của loài người).

Xuất Ê-díp-tô Ký 30:1-10: Người cũng hãy đóng một cái bàn thờ bằng cây si-tim, để xông hương. Mặt bàn sẽ vuông, bề dài một thước, bề ngang một thước, và bề cao hai thước; bàn thờ sẽ có bốn sừng ló ra. Người hãy bọc vàng ròng trên mặt, bốn cạnh chung quanh và các sừng; còn tứ vi chạy đường viền vàng. Dưới đường viền đó, nơi hai bên, hãy làm hai cái khoen bằng vàng, để xô đòn dùi đặng khiêng. Hãy chuốt đòn khiêng bằng cây si-tim, bọc vàng. Người sẽ để bàn thờ đó trước bức màn che hòm bảng chứng đối cùng nắp thi ân trên hòm, là nơi Ta sẽ gặp người. Mỗi buổi sớm mai, khi A-rôn làm đèn, sẽ xông hương tại nơi đó. Vào lúc chiều tối, khi A-rôn thắp đèn, cũng sẽ xông hương: ấy là một thứ hương phải xông trước mặt Đức Giê-hô-va luôn luôn, trải qua các đời. Trên bàn thờ này chớ xông hương lạ, hoặc dâng của lễ thiêu, của lễ chay hay là lễ quán nào hết. Nhưng trải qua các đời, mỗi năm một lần, A-rôn sẽ lấy huyết của con sinh tể chuộc tội, bôi trên sừng bàn thờ này đặng chuộc tội cho nó. Ấy sẽ là một việc rất thánh cho Đức Giê-hô-va.

Các **hương liệu** mà A-rôn phải dùng để dâng lên trong lửa hầu đặng có mùi thơm cho Đức Giê-Hô-Va, đó là bóng về các Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, còn bàn thờ xông hương đó là bóng về môi miệng của những người tin Chúa được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, cùng những người được gọi là **dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài;** (1 Phi-e-rơ 2:9).

Tất cả những Lời đã chép trong sách Sáng thế ký, sách Xuất Ê-díp-tô Ký, sách Lê-vi ký, sách Dân số ký và sách Phục truyền luật lệ ký, là năm sách mà Đức Giê-Hô-Va đã ban cho Môi-se để chép xuống các mạng lệnh cùng những sự tỏ ra của Đức Giê-Hô-Va và năm sách đó được gọi là **Đá góc quý báu, là Đá đã chọn lựa, là Đá đã thử nghiệm, là Nền bền vững** trải các thời đại, để dạy dỗ loài người, cho tới khi tận thế.

Mọi sự được chép trong năm sách (của Môi-se) đó là nói về loài người, từ địa vị được làm con kế tự Đức Chúa Trời (A-đam ban đầu đã được hưởng quyền này bởi người đã được tạo nên giống hệt như ảnh tượng của Đức Chúa Trời) cùng nguyên nhân khiến loài người (A-đam) bị mất quyền kế tự này, là hậu quả của việc A-đam nghe theo lời vợ mình, là Ê-va, mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn. Cho đến việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban giá cứu chuộc sự sống cho loài người qua Môi-se mà Ngài ban các mạng lệnh cùng các điều răn trong Luật pháp được chép thành văn tự để truyền dạy cho dân Y-sơ-ra-ên (mà dân Y-sơ-ra-ên đại diện cho linh hồn loài người), nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn loài người vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, để nhờ quyền phép có trong Lời của Đức Chúa Trời hầu cho dân Y-sơ-ra-ên khi đã vâng giữ lấy và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn trong Luật pháp đó mà linh hồn họ được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu họ tiếp tục vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời.

Năm sách (của Môi-se) là trung tâm (**đá góc nhà**) của Kinh-Thánh, vì nếu người nào vâng giữ và tuân theo Lời của Đức Chúa Trời đã được tỏ ra và được chép trong năm sách đó, thì tội lỗi sẽ không còn cai trị thân thể xác thịt người đó nữa, bấy giờ linh hồn người đó sẽ được tự do mà trở lại vườn Ê-đen thuộc linh mà được hái trái của cây sự sống mà ăn, mà trái của cây sự sống đó bóng về Lẽ thật, là những sự sâu nhiệm được cất giấu trong Lời của Đức Chúa Trời.

Nhưng các thầy tế lễ trong Y-sơ-ra-ên, từ A-rôn cho đến đời Xa-cha-ri, là người Lê-vi thuộc chi phái A-rôn, làm thầy tế lễ, đã không làm trọn được chức vụ, bởi những sự yếu đuối và hay chết của xác thịt mình. Trong sự biết trước và trong sự Mưu Luận mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, còn được gọi là **cánh tay hữu** của Ngài, đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, vì nếu thế gian không nhận biết Lẽ thật, (mà khi nói đến thế gian là nói đến loài người đang sống trên đất này) thì loài người sẽ không được giải cứu, không được giải thoát khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, là quyền lực cai trị trong sự tối tăm, trong khi ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi loài người đã bị thiếu mất sự vinh hiển (tức là sự sáng thật của Đức Chúa Trời) vì cơ tội lỗi của A-đam, là người trước nhất được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên

trên đất này, khiến cho loài người (ra từ A-đam) phải ngồi ở trong bóng của sự chết.

Ê-sai 59:1-21: Nay, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các người làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các người đã che khuất mặt Ngài khỏi các người, đến nỗi Ngài không nghe các người nữa. Vì tay các người đã ô uế bởi máu, ngón tay các người đã ô uế bởi tội ác; môi các người nói dối, lưỡi các người làm bầm sự xấu xa. Trong các người chẳng có ai lấy lễ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chân thật mà đối nại. Hết thấy đều cây sự hư không, nói lời dối trá, cứu mang điều ác và để ra tội trọng. Họ ấp trứng hổ mang và dệt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng gặp ra, sẽ nở thành rắn lục. Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dệt ra; công việc họ là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn. Chân họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ máu vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ. Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ tự làm những lối quanh co: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an! Vậy nên sự công bình đã cách xa chúng ta, sự nhân nghĩa cũng không theo kịp chúng ta. Chúng ta trông mong sự sáng, mà sự tối tăm đây này, trông mong sự sáng láng, mà đi trong u ám. Chúng ta đi dọc theo tường như người mù; rờ rẫm như người không có mắt; đứng trưa mà vấp chân như chạng vạng; giữa những kẻ mạnh mẽ mà mình như người chết. Chúng ta cứ rên siết như con gấu, và rầm rì như chim bồ câu; trông sự công bình, mà nó không đến, đợi sự cứu chuộc (*salvation*), mà nó cách xa! Phải, sự phạm phép chúng tôi đã thêm nhiều trước mặt Ngài, tội lỗi chúng tôi làm chứng nghịch cùng chúng tôi. Vì sự phạm phép chúng tôi ở cùng chúng tôi, và chúng tôi biết sự gian ác mình. Chúng tôi đã bặt nghịch, chối Đức Giê-hô-va, và trở lòng chẳng theo Đức Chúa Trời mình. Chúng tôi nói sự bạo ngược và phản loạn, cứu mang những lời giả dối trong lòng và nói ra! Cho nên sự công bình trở lui lại, sự nhân nghĩa đứng xa; vì lẽ thật vấp ngã giữa đường phố, và sự ngay thẳng chẳng được vào. Lẽ thật đã không còn, ai lánh điều dữ thì phải cướp bắt. Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng, thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lùng. Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem sự cứu chuộc (*salvation*) đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ. Ngài mặc sự công bình làm giáp, đội sự cứu chuộc (*salvation*) trên đầu làm mũ trụ; lấy sự báo thù làm áo mà bận, lấy sự sốt sắng làm áo tơi mà choàng mình. Ngài báo trả cho người ta tùy việc họ làm: sự thanh nộ cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán cho kẻ thù nghịch; Ngài sẽ báo trả các cù lao. Người ta sẽ kính sợ Danh Đức Giê-hô-va từ phương tây, và sự vinh hiển Ngài từ phương mặt trời mọc lên; khi kẻ thù nghịch kéo đến như một cơn lũ, Thần của Đức Giê-hô-va sẽ giương cao một ngọn cờ (*tiêu chuẩn*) chống lại hắn - *When the enemy shall come in like a flood, the Spirit of the LORD shall lift up a standard against him*. Đấng Cứu chuộc sẽ đến Si-ôn, đến cùng những kẻ thuộc về Gia-cốp, là kẻ bỏ tội lỗi, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Về phần Ta, này là giao ước Ta đã lập với họ. Thần Ta ở trên người, cả đến những Lời Ta đã đặt nơi miệng người, sẽ chẳng lìa khỏi miệng người, miệng dòng dõi người, và miệng dòng dõi của dòng dõi người, từ bây giờ cho đến đời đời! Đức Giê-hô-va phán vậy.

Bản tiếng Việt đã phỏng dịch câu 19 trên không đúng theo nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ (*chữ nghiêng* là chép theo nguyên bản *King James version* sát nghĩa với bản tiếng Hê-bơ-rơ *BHS Hebrew Old Testament (4th ed)*). Câu 19 này là Lời tiên tri về việc, khi Đức Chúa Jêsus Christ, sau bốn mươi ngày đêm kiêng ăn nơi đồng vắng (sau khi Ngài chịu Giảng báp-tít báp-têm tại sông Giô-đanh), quở Sa-tan đã đến cám dỗ Chúa Jêsus, nhưng Đức Chúa Jêsus Christ đã thắng nó qua việc Ngài tôn cao Lời Đức Chúa Trời:

Ma-thi-ơ 4:1-11: Bấy giờ, Đức Thánh Linh đưa Đức Chúa Jêsus đến nơi đồng vắng, đặt chịu ma quỷ cám dỗ. Ngài đã kiêng ăn bốn mươi ngày bốn mươi đêm rồi, sau thì đói. Quỷ cám dỗ đến gần Ngài, mà nói rằng: Nếu người phải là Con Đức Chúa Trời, thì hãy khiến đá này trở nên bánh đi. Đức Chúa Jêsus đáp: Có Lời chép rằng: Người ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh mà thôi, song nhờ mọi Lời nói ra từ miệng Đức Chúa Trời. Ma quỷ bèn đem Ngài vào nơi thành thánh, đặt Ngài trên nóc đền thờ, và nói rằng: Nếu người phải là Con Đức Chúa Trời, thì hãy gieo mình xuống đi; vì có Lời chép rằng: Chúa sẽ truyền các thiên sứ gìn giữ người, thì các đá ấy sẽ nâng người trong tay, kéo chân người vấp nhằm đá chẳng. Đức Chúa Jêsus phán: Cũng có Lời chép rằng: Người đừng thử Chúa là Đức Chúa Trời người. Ma quỷ lại đem Ngài lên trên núi rất cao, chỉ cho Ngài các nước thế gian, cùng sự vinh hiển các nước ấy; mà nói rằng: Ví bằng người sắp mình trước mặt ta mà thờ lạy, thì ta sẽ cho người hết thấy mọi sự

này. Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng nó rằng: **Hỡi quỷ Sa-tan, người hãy lui ra!** Vì có Lời chép rằng: **Người phải thờ phượng Chúa là Đức Chúa Trời người, và chỉ hầu việc một mình Ngài mà thôi. Ma quỷ bèn bỏ đi; liền có thiên sứ đến gần mà hầu việc Ngài.**

Thần của Đức Giê-Hô-Va (Đức Thánh-Linh) đã ngự trên Đức Chúa Jêsus Christ và Đức Chúa Jêsus Christ đã tôn cao Lời Đức Chúa Trời, là tiêu chuẩn mà hết thảy mọi người tin Chúa phải nhận biết và phải tôn cao, vì ma quỷ sẽ không thể đứng được ở trước mặt Đức Chúa Jêsus Christ, nên nó phải lui đi.

Bây giờ chúng ta cùng trở lại với chủ đề của bài chúng ta học hôm nay, đó là Đức Chúa Jêsus Christ đã *vi những người Đức Chúa Cha đã giao cho mà cầu nguyện.*

Giăng 17:9-10: Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh.

Bản King James version chép: ⁹I pray ^{G2065} for ^{G4012} them: I pray ^{G2065} not for ^{G4012} the world ^{G2889}, but for ^{G4012} them which ^{G3739} thou hast given ^{G1325} me; for ^{G3754} they are ^{G1526} thine ^{G4671}. ¹⁰And all ^{G3956} mine ^{G1699} are thine ^{G4674}, and thine ^{G3588-G4674} are mine ^{G1699}; and I am glorified ^{G1392} in them.

Chữ vì - for ^{G4012} chép trong câu 9 trên, đó là chữ ΠΕΡΙ - peri, số 4012 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *thay cho, vì, bởi, trong mọi hoàn cảnh, trong mọi trường hợp, trong mọi tình huống, trong các chủ đề, trong các vấn đề, trong mọi lý do hoặc ngẫu nhiên, trong các cơ hội, trong các thời kỳ, trong trường hợp đặc biệt, đại diện cho, trên tất cả, hoặc bình thường hoặc vượt quá giới hạn, hoặc xa hơn về thời gian, hoặc hoàn toàn mọi sự có liên quan đến...;*

Chữ cầu nguyện - pray ^{G2065} chép trong câu 5 trên, đó là chữ ΕΡΩΤΑΩ - erotao, số 2065 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: ΕΡΩΤΑΩ - erotao, số 2065 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự hỏi dò, sự thăm vấn, sự chất vấn liên quan đến yêu cầu, thỉnh cầu, đề nghị như câu hỏi, cầu xin, cầu khẩn, khẩn khoản nài xin,*

Chữ thế gian - the world ^{G2889} chép trong câu 9 trên, đó là chữ ΚΟΣΜΟΣ - kosmos, số 2889 ra từ chữ ΚΟΛΥΜΒΑΩ - kolumbao, số 2865 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *người phục vụ, sự sắp xếp có trật tự, sự trang trí bên ngoài, trần tục, thiên hạ, những người sống trong thế gian; sự dự phòng, sự trông nom, sự chăm sóc, để cung cấp cho, để khuân vác, để đem theo, để chứa đựng, để phục vụ, để giành được, để kiếm được, để tiếp nhận, để làm cho, để đem lại;*

Chữ đã giao cho - hast given ^{G1325} chép trong câu 9 trên, đó là chữ ΔΙΔΩΜΙ - didomi, số 1325 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự ban cho, sự tặng cho, sự giao cho, sự đặt để cho, sự dành cho, sự uỷ nhiệm cho, sự phó cho, sự chuyển giao cho, có thẩm quyền, có quyền phép, quyền nắm giữ lấy, sự nhận được, sự thi hành;*

Chữ bởi chưng - for ^{G3754} chép trong cuối câu 9 trên, đó là chữ ΟΤΙ - hoti, số 3754 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *bởi vì, liên quan đến,*

Chữ thuộc về - are ^{G1526} thine ^{G4671} chép trong câu 9 trên, đó là chữ ΟΙ - soi, số 4671 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *thuộc về Cha, của Cha, thuộc riêng của Cha,*

Chữ mọi điều - all ^{G3956} chép trong câu 10 trên, đó là chữ ΠΑΣ - pas, số 3956 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *bất luận cái gì, bất luận điều gì, tất cả mọi sự được nói đến, được chép đến, được nhắc đến (trong Kinh-Thánh), cùng mọi sự từ trước thời gian cho đến mãi sau, hoặc ít hoặc nhiều được nói đến, được biết đến...;*

Chữ thuộc về Con - mine ^{G1699} chép trong câu 10 trên, đó là chữ ΕΜΟΣ - emos, số 1699 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *đại từ sở hữu của chính Con, của Con, thuộc về Con;*

Chữ thuộc về Cha - are thine ^{G4674} chép trong câu 10 trên, đó là chữ ΟΣ - sos, số 4647 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *đại từ sở hữu của Cha, của chính Cha;*

Chữ được tôn vinh - glorified ^{G1392} chép trong câu 10 trên, đó là chữ ΔΟΞΑΖΩ - doxazo, số 1392 ra từ chữ ΔÓΞΑ - doxa, số 1391 và chữ ΔΟΚΕΩ - dokeo, số 1380 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự báo đáp lại bằng sự vinh hiển, sự đại diện làm cho cho được vinh hiển, sự làm cho vinh hiển bằng sự kính trọng, sự hành động đại diện thay để dâng sự vinh hiển, khiến cho được vẻ vang, làm nổi danh tiếng, khiến cho được tôn trọng, khiến cho được lưu tâm tới, khiến cho được nghĩ đến, khiến cho được ca tụng, khiến cho được ngợi khen;*

Trước hết chúng ta cần phải định nghĩa, nghĩa là phải hiểu đúng ý nghĩa Lời Đức Chúa Jêsus đã nói, đó

là ai là những người được Đức Chúa Cha giao cho Đức Chúa Jêsus Christ?

Khi nói đến Đức Chúa Cha, là nói đến Đức Chúa Trời toàn năng, Danh của Ngài là do chính Ngài công bố là Giê-hô-va, nghĩa là Đấng Tự Hữu Hằng Hữu. Đức Chúa Trời là Thần, Ngài là Thánh, vậy nên người Việt Nam đã sử dụng ngôn ngữ Hán-Việt để nói về Thần Đức Chúa Trời là Đức Thánh-Linh, nhưng nhiều người đã ngộ nhận Đức Thánh-Linh là một thân vị của Đức Chúa Trời và bởi cố đó mà người ta tự tách Đức Chúa Trời ra thành ba ngôi, nghĩa là ba thân vị!

Đức Chúa Jêsus đã phán: **Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ lạy.** (Giăng 4:24)

Bản King James version chép: ²⁴God^{G2316} is a Spirit^{G4151}: and they that worship^{G4352} him must^{G1163} worship^{G4352} him in spirit^{G4151} and in truth^{G225}. Nghĩa là: **Đức Chúa Trời là một Thần Linh, nên những người nào thờ phượng Ngài thì phải thờ phượng Ngài bằng (trong, theo) tâm thần và bằng (trong, theo) lẽ thật.**

Chữ thờ phượng - worship^{G4352} chép trong câu 24 trên, đó là chữ $\pi\rho\omicron\sigma\chi\upsilon\nu\epsilon\omega$ - proskuneo, số 4325 ra từ chữ $\pi\rho\omicron\varsigma$ - pros, số 4314 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **sự hôn (như con chó liếm tay chủ mình), sự cúi mình phủ phục sát đất trong sự tôn kính, trong sự kính trọng, trong sự yêu mến, trong sự tôn sùng, trong sự thờ phượng; sự thờ phượng này được thực hiện trong ý thức, trong sự hiểu biết, trong sự nhận biết Đức Chúa Trời trong mọi phương diện, mọi thời gian, mọi nơi chốn, hoặc ở trước mặt cả về thời gian, mục đích là điểm đến của mối quan hệ giữa người thờ phượng với Đức Chúa Trời;**

Chúng ta hãy xem Lời Chúa trong Kinh-Thánh đã chép gì về sự thờ phượng này với Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Đức Chúa Trời mà Đức Chúa Jêsus Christ với Đức Chúa Cha là một.

Thi-Thiên 2:1-12: Nhân sao các ngoại bang nào loạn? Và những dân tộc toan mưu chước hư không? Các vua thế gian nổi dậy, các quan trưởng bàn nghị cùng nhau nghịch Đức Giê-hô-va, và nghịch Đấng chịu xúc dầu của Ngài, mà rằng: Chúng ta hãy bỏ lời tối của hai Người, và quăng xa ta xiềng xích của họ. Đấng ngự trên trời sẽ cười, Chúa sẽ nhạo báng chúng nó. Bấy giờ Ngài sẽ nổi thịnh nộ phán cùng chúng nó, dùng cơn giận dữ mình khuấy khỏa chúng nó, mà rằng: Dầu vậy, Ta đã lập Vua Ta Trên Si-ôn là núi thánh Ta. Ta sẽ giáng ra mạng lệnh: Đức Giê-hô-va phán cùng Ta rằng: Người là Con Ta; Ngày nay Ta đã sanh Người. Hãy cầu Ta, Ta sẽ ban cho Con các ngoại bang làm cơ nghiệp, và các đầu cùng đất làm của cải. Con sẽ dùng cây gậy sắt mà đập bể chúng nó; Con sẽ làm vỡ nát chúng nó khác nào bình gốm. Vì vậy, hỡi các vua, hãy khôn ngoan; Hỡi các quan xét thế gian, hãy chịu sự dạy dỗ. Khá hầu việc Đức Giê-hô-va cách kính sợ, và mừng rỡ cách run rẩy. Hãy hôn Con, e Người nổi giận, và các người hư mất trong đường chẳng; Vì cơn thịnh nộ Người hồng nổi lên. Phàm kẻ nào nương nấu mình nơi Người có phước thay!

Kinh-Thánh đã chép rõ Giê-hô-va Đức Chúa Trời với Lời của Ngài là một và Thần của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ở trong Lời của Ngài sẽ hành động theo ý muốn của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài về việc **Thần Lẽ thật** (được gọi là **Đấng Yên ủi** (cũng được gọi là **Thánh-Linh của Đức Chúa Cha, Thánh-Linh của Đức Chúa Trời, Thánh-Linh của Chúa và Thánh-Linh của Đấng Christ**) sẽ đến trên họ, tức là trên những người được Giê-hô-va Đức Chúa Trời chọn làm tôi tớ Ngài và cũng là tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ.

Giăng 16:7-13: Dầu vậy, Ta nói thật cùng các người: Ta đi là ích lợi cho các người; vì nếu Ta không đi, Đấng Yên ủi sẽ không đến cùng các người đâu; song nếu Ta đi, thì Ta sẽ sai Ngài đến. Khi Ngài đến thì sẽ khiến thế gian tự cáo về tội lỗi, về sự công bình và về sự phán xét. Về tội lỗi, vì họ không tin Ta; về sự công bình, vì Ta đi đến cùng Cha, và các người chẳng thấy Ta nữa; về sự phán xét, vì vua chúa thế gian này đã bị đoán xét. Ta còn có nhiều chuyện nói với các người nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các người. Lúc nào Thần lẽ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các người những sự sẽ đến.

Ma-thi-ơ 3:16: Vừa khi chịu phép báp-tem rồi, Đức Chúa Jêsus ra khỏi nước; bỗng chốc các tầng trời mở ra, Ngài thấy Thánh Linh của Đức Chúa Trời ngự xuống như chim bồ câu, đậu trên Ngài.

Ma-thi-ơ 10:20: Ấy chẳng phải tự các người nói đâu, song là Thánh-Linh của Cha các người sẽ từ trong lòng các người nói ra.

Ma-thi-ơ 12:28: Mà nếu Ta cậy Thánh Linh của Đức Chúa Trời để trừ quỷ, thì nước Đức Chúa Trời

đã đến tận các người.

Công vụ các sứ đồ 5:9: Phi-e-rơ bèn nói rằng: Sao các người dám đồng mưu để thử Thánh Linh của Chúa? Kìa, chân những kẻ chôn chồng người đang ở ngoài cửa, họ sẽ đem người đi luôn.

Công vụ các sứ đồ 8:39: Khi ở dưới nước lên, thì Thánh Linh của Chúa đem Phi-líp đi; hoạn quan chẳng thấy người nữa, cứ hớn hở đi đường.

Công vụ các sứ đồ 16:7-8: Tối gần xứ My-si rồi, hai người sắm sửa vào xứ Bi-thi-ni; nhưng Thánh Linh của Đức Chúa Jêsus không cho phép, bèn kíp qua khỏi xứ My-si, và xuống thành Trô-ách.

Rô-ma 8:9-14: Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cơ tội lỗi, mà thần linh sống nhân cơ sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đừng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thầy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời.

1 Cô-rinh-tô 2:11: Vả, nếu không phải là thần linh trong lòng người, thì ai biết sự trong lòng người? Cũng một lẽ ấy, nếu không phải là Thánh Linh của Đức Chúa Trời, thì chẳng ai biết sự trong Đức Chúa Trời.

Ga-la-ti 4:4-6: Nhưng khi kỳ hạn đã được trọn, Đức Chúa Trời bèn sai Con Ngài bởi một người nữ sanh ra, sanh ra dưới luật pháp, để chuộc những kẻ ở dưới luật pháp, và cho chúng ta được làm con nuôi Ngài. Lại vì anh em là con, nên Đức Chúa Trời đã sai Thánh Linh của Con Ngài vào lòng chúng ta, kêu rằng: A-ba! Cha!

Mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sai Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, tức là làm chứng về Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, là Thần của Đức Chúa Trời, hầu cho loài người nhận biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, mà hầu việc Ngài bằng tâm thần và bằng Lẽ thật.

1 Giăng 5:1-8: Ai tin Đức Chúa Jêsus là Đấng Christ, thì sanh bởi Đức Chúa Trời; và ai yêu Đức Chúa Trời là Đấng đã sanh ra, thì cũng yêu kẻ đã sanh ra bởi Ngài. Chúng ta biết mình yêu con cái Đức Chúa Trời, khi chúng ta yêu Đức Chúa Trời và giữ vện các điều răn Ngài. Vì này là sự yêu mến Đức Chúa Trời, tức là chúng ta vâng giữ điều răn Ngài. Điều răn của Ngài chẳng phải là nặng nề, vì hễ sự gì sanh bởi Đức Chúa Trời, thì thắng hơn thế gian; và sự thắng hơn thế gian, ấy là đức tin của chúng ta. Ai là người thắng hơn thế gian, há chẳng phải kẻ tin Đức Chúa Jêsus là Con Đức Chúa Trời hay sao? Ấy chính Đức Chúa Jêsus Christ đã lấy nước và huyết mà đến, chẳng những lấy nước mà thôi, bèn là lấy nước và huyết; ấy là Đức Thánh Linh đã làm chứng, vì Đức Thánh Linh tức là lẽ thật. Vì có ba làm chứng: Đức Thánh Linh, nước và huyết; ba ấy hiệp một.

Bản Kinh-Thánh tiếng Việt đã dịch không đúng và không trọn vẹn các câu 6,7,8,9 đã chép trên như các bản The Amplified Bible, bản New International Version và bản King James version, đã chép đúng theo nguyên bản tiếng Hy-lạp, là bản Modem Greek Bible.

Bản King James version chép: ⁶This ^{G3778} is he that came ^{G2064} by water ^{G5204} and blood ^{G129}, even Jesus ^{G2424} Christ ^{G5547}; not by water ^{G5204} only ^{G3440}, but by water ^{G5204} and blood ^{G129}. And it is the Spirit ^{G4151} that beareth ^{G3140} witness ^{G3140}, because ^{G3754} the Spirit ^{G4151} is truth ^{G225}. ⁷For there are three ^{G5140} that bear ^{G3140} record ^{G3140} in heaven ^{G3772}, the Father ^{G3962}, the Word ^{G3056}, and the Holy ^{G40} Ghost ^{G4151}: and these ^{G3778} three ^{G5140} are one ^{G1520}. ⁸And there are three ^{G5140} that bear ^{G3140} witness ^{G3140} in earth ^{G1093}, the Spirit ^{G4151}, and the water ^{G5204}, and the blood ^{G129}: and these ^{G3778} three ^{G5140} agree ^{G1526} in one ^{G1520}. ⁹If ^{G1487} we receive ^{G2983} the witness ^{G3141} of men ^{G444}, the witness ^{G3141} of God ^{G2316} is greater ^{G3187}: for this ^{G3778} is the witness ^{G3141} of God ^{G2316} which ^{G3739} he hath testified ^{G3140} of his Son ^{G5207}.

Có nghĩa là: Ấy là Ngài (Đức Chúa Jêsus Christ) đã đến bằng nước và huyết, chẳng phải chỉ bằng nước mà thôi, nhưng bằng nước và huyết. Ấy chính Đức Thánh-Linh làm chứng, bởi Đức Thánh-Linh là Lẽ thật. Vì có bằng chứng được ghi nhận ở trên trời, đó là Đức Thánh-Linh với nước và huyết, ba bằng chứng ấy là

một (như vẫn là một). Nếu chúng ta nhận bằng chứng của loài người, thì bằng chứng của Đức Chúa Trời là lớn hơn hết, vì bằng chứng của Đức Chúa Trời làm bằng chứng về Con một của Ngài.

Đây là sự làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ bởi sứ đồ Giăng, là người đã chứng kiến về thân thể mà Đức Chúa Jêsus Christ đã mang đó là thật, như thân thể xác thịt của loài người chúng ta, khi tên lính người La-mã lấy giáo đâm ngang sườn của Đức Chúa Jêsus Christ còn đang bị đóng đinh trên cây thập tự, thì thấy nước và huyết chảy ra, là bằng chứng về Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh về Ngài là đúng.

Giăng 19:33-37: Khi quân lính đến nơi Đức Chúa Jêsus, thấy Ngài đã chết rồi, thì không đánh gãy ống chân Ngài; nhưng có một tên lính lấy giáo đâm ngang sườn Ngài, tức thì máu (huyết) và nước chảy ra. Kẻ đã thấy thì làm chứng về việc đó, (lời chứng của người là thật, và người vẫn biết mình nói thật vậy), hầu cho các người cũng tin. Vì điều đó xảy ra, cho được ứng nghiệm Lời Kinh Thánh này: Chẳng một cái xương nào của Ngài sẽ bị gãy. Lại có Lời Kinh Thánh này nữa: Chúng sẽ ngó thấy người mà mình đã đâm.

Đức Thánh-Linh đã cảm động sứ đồ Giăng để chép xuống các lời chứng của mình về sự đến của Đức Chúa Jêsus Christ, vì Đức Thánh-Linh biết rõ mưu chước của ma quỷ, sẽ tiếp tục lừa dối loài người về Đức Chúa Jêsus Christ, vì có những kẻ đã phao tin rằng Chúa Jêsus là thần linh nên Ngài có thể chịu được sự thương khó và Ngài có thể sống lại được, chứ không có người nào có thể làm được như Chúa Jêsus đã làm! Trong khi đó, Đức Chúa Jêsus đã phán rõ rằng: **“Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha.”** (Giăng 14:12)

Đức Thánh-Linh đã biết trước rằng, những kẻ vô tín trong hàng ngũ những người mang danh là người tin Chúa, nhưng lại tham muốn danh vọng hư không sẽ nhảy vào chiếm ngôi vị của Môi-se và bọn người đó sẽ mượn những lời chứng của các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, để ghép chữ, ghép câu mà gây rối loạn đức tin của những người tin Chúa do thiếu sự hiểu biết về Kinh-Thánh, mà nghi ngờ Lời Chúa!

Nhiều người tin Chúa vì thiếu hiểu biết mà cho rằng việc xưng Đức Chúa Trời ba ngôi là không có can hệ chi, vì là sự tôn vinh Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ chấp nhận, mà họ không biết rằng, bất kỳ một hành động nào hoặc thêm vào, hay là bớt đi dù chỉ một chấm, một nét trong Lời của Lời Đức Chúa Trời, thì hành động đó là tội lỗi, vì kẻ đó đã làm cho Lời của Đức Chúa Trời (**vàng Đá**) ra ô-ước (Xuất Ê-díp-tô Ký 20:25) và kẻ nào làm điều đó sẽ bị kết tội là **kẻ nói dối** (Châm ngôn 30:6) và kẻ đó bị xưng là cực nhỏ trong Nước Thiên đàng (Ma-thi-ơ 5:19).

Căn cứ vào Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh mà chúng ta biết Lời của Đức Chúa Trời với Đức Chúa Trời là một, và vì Đức Chúa Trời là Thần, Ngài là Thánh, nên người tin Chúa xưng Thần của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đức Thánh-Linh và Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về Ngài, nghĩa là khi Ngài đang còn với loài người trên đất này, thì Ngài là Con và Đức Chúa Trời là Đức Chúa Cha, nhưng khi Ngài đã trở về với Đức Chúa Cha thì Ngài không còn ở trong thân thể xác thịt nữa, vì thân thể xác thịt đó là đồ dùng cho sự công bình của Đức Chúa Trời đến thế gian để làm chứng về Đức Chúa Trời, là làm chứng về Đấng mà loài người xác thịt chúng ta không thể thấy được, nhưng có Thật, cùng quyền phép của Đức Chúa Trời được tỏ ra khi chúng ta trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà công bố Lời của Đức Chúa Trời trong đức tin của mình.

Trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ có nghĩa là những người tin Chúa đã được chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ, nghĩa là linh hồn những người đó đã được sự sống lại và được nên thánh bởi quyền phép của Lễ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Nếu người nào chưa thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ, chưa được gọi là dân thánh, chưa được gọi là dân thuộc về Đức Chúa Trời, thì dù người đó có nói các lời như các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đã nói, thì phép lạ sẽ không xảy ra và quyền lực của ma quỷ vẫn có thể tấn công những người đó, bởi những người đó đã phạm tội lấy Danh Chúa mà làm chơi. (Xuất Ê-díp-tô Ký 20:7; Thi-Thiên 139:19-20; Công vụ các sứ đồ 19:13-17).

Trở lại với tiêu chuẩn những người mà **Đức Chúa Cha đã giao cho Đức Chúa Jêsus Christ** như Chúa Jêsus đã nói với Đức Chúa Cha trong sự cầu nguyện: **“Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha.”** (Giăng 17:9).

Vì Đức Chúa Trời là Thần, nên những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha giao cho Đức Chúa Jêsus Christ đó không phải là những người tin Chúa theo xác thịt, nhưng là linh hồn của những người tin Chúa đã được tái sinh bằng quyền phép của Lễ thật và của Đức Thánh-Linh, mà nước hằng sống đó là bóng về Lễ thật mà Đức Thánh-Linh tức là Lễ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Vì có quá nhiều người đã mạo Danh Chúa để nhảy vào chiếm lấy ngôi vị của Môi-se, là người được Đức

Giê-Hô-Va kén chọn và sai đi để thay Ngài truyền dạy Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, là tuyền dân của Ngài, mà dân Y-sơ-ra-ên là bóng về những người sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, mà những người mạo danh này tự xưng mình là người hầu việc Chúa, nhưng linh hồn của những người đó chưa được ấn chứng bởi Đức Thánh-Linh, vì những người đó chưa hề được nghe về Lễ thật, chưa hề được biết Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, chưa hề kinh nghiệm được quyền phép của Đức Thánh-Linh trên cuộc đời của mình. Họ chỉ được nghe nói về Tin-Lành mà không định nghĩa được Tin-Lành là gì và linh hồn họ chưa hề được kinh nghiệm được quyền phép của Tin-Lành Đấng Christ và như vậy, linh hồn họ chưa được phục hồi sự sống, con mắt của linh hồn họ chưa được mở ra và tai của linh hồn họ cũng vậy, chưa nghe được tiếng của Đức Thánh-Linh và môi miệng của họ chưa được mở ra, nên họ không thể nói được thứ ngôn ngữ chỉ dành cho linh hồn những người được tái sinh bằng quyền phép của lễ thật và của Đức Thánh-Linh mà thôi.

Bọn người đó đã tự cho rằng mình là người hầu việc Chúa, nhưng Đức Chúa Jêsus Christ không biết họ và tên của họ chưa được ghi trong sổ của Nước Đức Chúa Trời. Những người đó chỉ đại diện cho tổ chức mà họ là thành viên mà thôi và như vậy, những người đó cùng những người tin theo họ vẫn không chưa thuộc về Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jêsus Christ không cầu nguyện cho những người đó, vì họ vẫn còn thuộc về thế gian.

Những người được chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ, mà huyết đó là bóng về huyết nho thật, mà Đức Chúa Jêsus Christ đã ví Ngài là gốc nho thật và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đức Chúa Cha là người trồng nho, như đã chép trong sách Giăng đoạn 15.

Nhiều người tin Chúa đã lầm tưởng rằng khi họ đã chịu phép báp-tem bằng nước và được dự tiệc thánh theo thủ tục tôn giáo, thì ấy là họ đã được chuộc bằng huyết của Đức Chúa Jêsus Christ!

Kinh-Thánh không hề chép như vậy, nhưng Kinh-Thánh có chép về bánh không men và nước nho mà Chúa Jêsus đã cùng ăn và uống với các môn đồ của Ngài trong Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va (trước khi Đức Chúa Jêsus Christ bị người ta bắt và đóng đinh Ngài trên cây thập tự) đó là bóng về thân thể của Đức Chúa Jêsus Christ và cũng là bóng về Luật pháp văn tự đã chép trong Kinh-Thánh, và là bóng về Lễ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, cũng được gọi là nước hằng sống, mà nước của trái nho (còn được gọi là huyết nho) là bóng về huyết của Đức Chúa Jêsus Christ, như chính Đức Chúa Jêsus Christ đã phán.

Ma-thi-ơ 26:26-29: Khi đang ăn, Đức Chúa Jêsus lấy bánh, tạ ơn rồi, bẻ ra đưa cho môn đồ mà rằng: Hãy lấy ăn đi, này là thân thể Ta. Ngài lại lấy chén, tạ ơn rồi, đưa cho môn đồ mà rằng: Hết thủy hãy uống đi; vì này là huyết Ta, huyết của sự giao ước đã đổ ra cho nhiều người được tha tội. Ta phán cùng các người, từ rày về sau, Ta không uống trái nho này nữa, cho đến ngày mà Ta sẽ uống trái nho mới cùng các người ở trong nước của Cha Ta.

Theo Lễ thật về sự được chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ không nói về xác thịt, vì sự cứu chuộc sự sống đây là nói về linh hồn của những người tin Chúa đã có đức tin và trong sự hiểu biết vào quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, vì Danh của Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời.

Có đức tin nơi Lời Đức Chúa Trời nghĩa là linh hồn người đó nhận thức được trách nhiệm của mình, là phải trở dậy tìm kiếm Nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Đức Chúa Trời, chứ không phải là thủ tục cầu nguyện tin nhận Đức Chúa Jêsus và gia nhập tổ chức gọi là Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, mà được cứu chuộc. Thủ tục là công việc buộc phải làm trong xác thịt, vì thân thể xác thịt là đồ dùng về sự công bình mà linh hồn của người đó bắt thân thể xác thịt mình hành động theo sự cai trị của mình ở trước mặt Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời nhìn biết hành động của người ta có phải hành động được cai trị bởi linh hồn người đó, hay là công việc của xác thịt người đó và chính Ngài sẽ làm chứng về công việc này trong sự mưu luận của Ngài, chứ không phải là Ngài chấp nhận công việc thuộc về thủ tục do tay người ta làm ra.

Hội-Thánh không phải là những công trình người ta xây dựng nên để làm nơi nhóm thờ phượng Chúa, vì Đức Chúa Trời là Thần, Ngài không ngự nơi đền thờ do tay người ta làm ra, nhưng Ngài ngự vào nơi do chính Ngài tạo nên bằng tiếng phán của Ngài.

Hết thủy mọi công việc mà loài người làm ra ở trên đất này để tôn vinh Đức Giê-Hô-Va và thờ phượng Ngài, đều phải được làm theo sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh, như vua Đa-vít đã chuẩn bị cho công việc xây dựng đền thờ cho Đức Giê-Hô-Va, nhưng Đức Giê-Hô-Va đã phán với vua Đa-vít rằng: **“người đã đổ huyết ra nhiều, đánh những giặc lớn lao; vậy vì người đã đổ huyết ra nhiều trên đất tại trước mặt Ta, nên người sẽ chẳng cất đền cho Danh Ta. Kia, con trai mà người sẽ sanh ra, nó sẽ là người thái bình; Ta sẽ ban bình an cho nó; các thù nghịch ở bốn phía nó sẽ chẳng khuấy rối nó; vì tên nó sẽ là Sa-lô-môn;**

trong đời nó Ta sẽ ban sự thái bình an tịnh cho Y-sơ-ra-ên. Nó sẽ cất một cái đền cho Danh Ta; nó sẽ làm con trai Ta, Ta sẽ làm cha nó; và Ta sẽ lập ngôi nước nó trên Y-sơ-ra-ên được bền vững đời đời.” (1 Sử ký 22:8-10).

Khi vua Sa-lô-môn đã xây dựng xong đền thờ cho Đức Giê-hô-Va theo đúng thiết kế của vua Đa-vít, và vua Sa-lô-môn làm lễ khánh thành đền thờ, Lời Chúa đã chép rằng: “**Những thầy tế lễ đem hòm giao ước của Đức Giê-hô-va đến nơi nó, trong nơi chí thánh, dưới cánh chê-ru-bin. Vì các chê-ru-bin giương cánh ra trên nơi để hòm, che thân trên hòm và các đòn khiêng. Các đòn khiêng dài, đến nỗi người ta, từ nơi thánh ở trước nơi chí thánh, có thể thấy được, nhưng ở ngoài thì chẳng thấy. Các đòn ấy ở đó cho đến ngày nay. Trong hòm chỉ có hai bảng đá mà Môi-se đã để, tại núi Hô-rếp, khi Đức Giê-hô-va lập giao ước với dân Y-sơ-ra-ên, lúc họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Xảy khi những thầy tế lễ đã ra khỏi nơi thành, bèn có mây đầy dẫy nhà của Đức Giê-hô-va, đến nỗi những thầy tế lễ vì có mây ấy không thể đứng đó mà hầu việc được, vì sự vinh quang của Đức Giê-hô-va đầy dẫy đền của Đức Giê-hô-va.**” (1 Các vua 8:6-11)

Sau khi vua Sa-lô-môn đã hoàn thành lễ khánh thành đền thờ của Đức Giê-hô-Va, thì “**Đức Giê-hô-Va đã phán với Sa-lô-môn rằng: Ta đã nhậm lời cầu nguyện nài xin của người thưa trước mặt Ta; Ta đã biệt riêng ra thánh cái đền này mà người đã cất, để cho Danh Ta ngự tại đó đời đời; mắt và lòng Ta sẽ thường ở đó mãi mãi. Còn người, nếu người đi trước mặt Ta, như Đa-vít, cha người, đã đi, lấy lòng trọn lành và ngay thẳng mà làm theo các điều Ta đã phán dặn người, giữ những luật lệ và mạng lệnh của Ta, bấy giờ Ta sẽ làm cho ngôi nước người kiên cố đến đời đời trên Y-sơ-ra-ên, y như Ta đã hứa cùng Đa-vít, cha người, mà rằng: Người sẽ chẳng hề thiếu kẻ hậu tự người ngôi trên ngôi Y-sơ-ra-ên. Nhưng nếu người và con cháu các người xây bỏ Ta, không giữ các điều răn và luật lệ Ta đã truyền cho các người, đi hầu việc những thần khác và thờ lạy chúng nó, thì Ta sẽ truất Y-sơ-ra-ên khỏi đất Ta đã ban cho chúng nó, trừ bỏ khỏi trước mặt Ta cái đền này mà Ta đã vì Danh Ta biệt riêng ra thánh, và Y-sơ-ra-ên sẽ trở nên lời tục ngữ và trò cười giữa muôn dân. Còn đền này, dầu cao dường nào, ai đi ngang qua gần nó cũng lấy làm lạ lùng, chê bai, mà rằng: Cớ sao Đức Giê-hô-va có làm cho xứ này và đền này như vậy? Người ta sẽ đáp rằng: Ấy vì chúng nó đã lìa bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng nó, là Đấng đem tổ phụ họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô; họ theo các thần khác, thờ lạy các thần ấy, và hầu việc chúng nó; vì cớ đó, Đức Giê-hô-va đã giáng trên họ các tai họa này.**” (1 Các vua 9:3-9).

Những người tự xưng mình là người hầu việc Chúa, nhưng không phải bởi Thánh-Linh của Đấng Christ chỉ định, thì mọi công việc mà họ đã xây dựng nên và tạo ra, dù những công việc đó mang danh nghĩa là để hầu việc và thờ phượng Đức Chúa Trời, thì những công việc đó cũng không được chúc phước, bởi họ không làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời, nhưng theo ý riêng của họ, để họ được rạng danh mà thôi.

Khi nói đến những người được chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ, là nói về những người tin Chúa đã nhờ quyền phép của Lễ thật và của Đức Thánh-Linh mà được tái sanh, nghĩa là được sự sống lại cho linh hồn mình và nhưng linh hồn đó sẽ được ấn chứng của Đức Thánh-Linh, nghĩa là Đức Thánh-Linh sẽ làm chứng người ấy là con cái Đức Chúa Trời và khi người nào được Đức Thánh-Linh làm chứng cho là con cái của Đức Chúa Trời thì người đó cũng được là kẻ kế tự với Đấng Christ. Những người đó sẽ thờ phượng Đức Chúa Trời bằng tâm thần (tâm linh) và bằng Lễ thật và Đức Thánh-Linh sẽ dắt dẫn những người đó noi theo Lễ thật, là những sự mà người ta không thấy được trong các tổ chức mang danh nghĩa là Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ ở trên đất này, là những tổ chức nhưng không có Đức Thánh-Linh cai trị.

Đức Chúa Jêsus Christ đang ngồi bên hữu Đức Chúa Cha toàn năng trên thiên đàng và Ngài cầm quyền cai trị thông qua Thánh-Linh của Ngài, nghĩa là qua Đức Thánh-Linh, còn được gọi là Thần của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời. Thánh-Linh của Đấng Christ đang cai trị Hội-Thánh thật của Ngài ở trên đất này và qua sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ mà linh hồn của những người đã nhờ quyền phép của Lễ thật và của Đức Thánh-Linh mà được tái sanh, sẽ được nhận những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, là Thần Lễ thật. Những người đó sẽ nhận được ấn chứng của Đức Thánh-Linh qua những ân tứ thuộc linh, đó là con mắt của linh hồn người ấy sẽ được thấy, được hiểu ý nghĩa của Lời của Đức Chúa Trời, được thấy và hiểu công việc của Đức Thánh-Linh, tai của linh hồn những người đó sẽ nghe được tiếng của Đức Thánh-Linh và nói theo Ngài, là những sự mà thế gian cho là đồ đại, như Lời Chúa đã chép:

1 Cô-rinh-tô 2:4-16: Lời nói và sự giảng của tôi chẳng phải bằng bài diễn thuyết khéo léo của sự khôn ngoan, nhưng tại sự tỏ ra Thánh Linh và quyền phép; hầu cho anh em chớ lập đức tin mình trên sự khôn

ngoan loài người, bèn là trên quyền phép Đức Chúa Trời. Dầu vậy, chúng tôi giáng sự khôn ngoan cho những kẻ trọn vẹn, song chẳng phải sự khôn ngoan thuộc về đời này, cũng không phải của các người cai quản đời này, là kẻ sẽ bị hư mất. Chúng tôi giáng sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời, là sự mâu thuẫn kín giấu, mà từ trước các đời, Đức Chúa Trời đã định sẵn cho sự vinh hiển chúng ta. Trong những người cai quản đời này chẳng ai từng biết sự đó; bởi chưng, nếu đã biết thì họ chẳng đóng đinh Chúa vinh hiển trên cây thập tự đâu. Song le, như có chép rằng: Ấy là sự mắt chưa thấy, tai chưa nghe, và lòng người chưa nghĩ đến, nhưng Đức Chúa Trời đã sắm sẵn điều ấy cho những người yêu mến Ngài. Đức Chúa Trời đã dùng Đức Thánh Linh để bày tỏ những sự đó cho chúng ta, vì Đức Thánh Linh dò xét mọi sự, cả đến sự sâu nhiệm của Đức Chúa Trời nữa. Vả, nếu không phải là thần linh trong lòng người, thì ai biết sự trong lòng người? Cũng một lẽ ấy, nếu không phải là Thánh Linh của Đức Chúa Trời, thì chẳng ai biết sự trong Đức Chúa Trời. Về phần chúng ta, chúng ta chẳng nhận lấy thần thể gian, nhưng đã nhận lấy Thánh Linh từ Đức Chúa Trời đến, hầu được hiểu biết những ơn mà chúng ta nhận lãnh bởi Đức Chúa Trời; chúng ta nói về ơn đó, không cậy lời nói mà sự khôn ngoan của loài người đã dạy đâu, song cậy sự khôn ngoan mà Đức Thánh Linh đã dạy, dùng tiếng thiêng liêng (*spiritual - thuộc linh*) để giải bày sự thiêng liêng (*spiritual - thuộc linh*). Vả, người có tánh xác thịt không nhận được những sự thuộc về Thánh Linh của Đức Chúa Trời; bởi chưng người đó coi sự ấy như là sự đồ dại, và không có thể hiểu được, vì phải xem xét cách thiêng liêng (*spiritual - thuộc linh*). Nhưng người có tánh thiêng liêng (*spiritual - thuộc linh*) xử đoán mọi sự, và chính mình không bị ai xử đoán. Vì ai đã biết ý Chúa, đặng dạy dỗ Ngài? Nhưng phần chúng ta, thì có ý (*the mind - tâm trí, ý nghĩa*) của Đấng Christ.

Những người được Đức Chúa Cha giao cho Đức Chúa Jêsus Christ đó là những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời kén chọn từ trước khi sáng thế cho kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài, điều đó không có nghĩa là Đức Chúa Trời có sự tây vị, nhưng đó là quyết định trong sự mưu luận của Ngài đối với những người mà Ngài đã tạo nên trên đất này. Những người được chọn đó không hề hay biết gì về quyết định này, cho đến khi linh hồn những người đó đã được phục hồi sự sống mình và bởi những sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh mà họ mới biết, như sứ đồ Phao-lô đã kinh nghiệm được và làm chứng:

Ga-la-ti 1:13-24: **Vả, anh em đã nghe lúc trước tôi theo đạo Giu-đa, cách cư xử của tôi là thế nào, tôi bất bớ và phá tán Hội thánh của Đức Chúa Trời quá chừng; tôi tấn tới trong đạo Giu-đa hơn nhiều người cùng tuổi cùng nước với tôi, tôi là người sốt sắng quá đỗi về cựu truyền của tổ phụ tôi. Nhưng khi Đức Chúa Trời, là Đấng đã để riêng tôi ra từ lúc còn trong lòng mẹ, và lấy ân điển gọi tôi, vui lòng bày tỏ Con của Ngài ra trong tôi, hầu cho tôi rao truyền Con đó ra trong người ngoại đạo, thì lập tức tôi chẳng bàn với thịt và huyết. Tôi cũng không lên thành Giê-ru-sa-lem, đến cùng những người đã làm sứ đồ trước tôi, song tôi đi qua xứ A-ra-bi; sau rồi trở về thành Đa-mách. Kế đó, mãn ba năm, tôi lên thành Giê-ru-sa-lem, đặng làm quen với Sê-pha, và tôi ở với người mười lăm ngày; nhưng tôi không thấy một sứ đồ nào khác, trừ ra Gia-cơ là anh em của Chúa. Thật, trước mặt Đức Chúa Trời, tôi quyết rằng điều tôi viết cho anh em đây chẳng phải là điều dối. Sau lại, tôi đi qua các miền thuộc xứ Sy-ri và xứ Si-li-si, bấy giờ tôi còn là kẻ lạ mặt trong các Hội thánh tại xứ Giu-đê, là các hội ở trong Đấng Christ, chỉn các hội đó có nghe rằng: Người đã bất bớ chúng ta ngày trước, nay đang truyền đạo mà lúc bấy giờ người cố sức phá. Vậy thì, các hội đó vì cố tôi khen ngợi Đức Chúa Trời.**

Đức Chúa Jêsus Christ đã cầu nguyện cho những người được Đức Chúa Cha giao cho Ngài như thế nào?

Khi Đức Chúa Jêsus Christ còn đang thi hành chức vụ trên đất này cùng với các môn đồ của Ngài, thì Ngài cũng đã cầu nguyện cho các môn đồ của Ngài, như Lời Chúa có chép:

Lu-ca 22:31-32: **Hỡi Si-môn, Si-môn, này quỷ Sa-tan đã đòi sàng sảy ngươi như lúa mì. Song Ta đã cầu nguyện cho ngươi, hầu cho đức tin ngươi không thiếu thốn. Vậy, đến khi ngươi đã hối cải, hãy làm cho vững chí anh em mình.**

Chữ **đã cầu nguyện** - **have prayed**^{G1189} chép trong câu 31 trên, đó là chữ **δέομαι** - **deomai**, số 1189 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **tự ràng buộc mình vào sự nài xin, thỉnh cầu, khẩn cầu, dâng lời cầu xin sự tha thứ;**

Thánh-Linh của Đức Chúa Trời ngự trong Đức Chúa Jêsus khi Ngài đang sống thân thể xác thịt, để thi hành chức vụ làm chứng cho lẽ thật ở trên đất này, nên Ngài biết rõ quỷ Sa-tan đã tìm thấy các lỗi lầm của Phi-e-rô và nó đã yêu cầu Đức Chúa Trời cho nó được sàng sảy Phi-e-rô, nghĩa là giữa Phi-e-rô với Đức Chúa Trời đã

vì bị sút mẻ bởi tội lỗi của Phi-e-rơ, nhưng Phi-e-rơ không biết, nên Đức Chúa Trời không thể cảnh báo hay là cáo trách Phi-e-rơ được, nhưng Đức Chúa Jêsus đã biết điều đó, nên Ngài đã đứng vào sút mẻ đó mà cầu thay cho Phi-e-rơ, vì nếu Phi-e-rơ không được cầu thay, thì ma quỷ sẽ hợp pháp sàng xẩy người, theo như Lời Chúa đã có chép trong Kinh-Thánh.

Ê-xê-chi-ên 22:23-31: Lại có Lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy nói cùng nó rằng: Mày là đất chẳng được tẩy sạch, nơi ngày thịnh nộ chẳng được mưa dầm. Những tiên tri của nó lập mưu giữa nó; như sư tử hay gấu cắn xé môi của nó, chúng nó nuốt các linh hồn, cướp lấy của cải và những vật quý, làm cho kẻ góa bụa thêm nhiều ra giữa thành. Các thầy tế lễ nó phạm luật pháp Ta, và làm dơ vật thánh Ta; chẳng phân biệt cái gì là thánh, cái gì là tục; chẳng khiến người ta phân biệt cái gì là ô uế, cái gì là tinh sạch; nhắm mắt chẳng xem các ngày sa-bát Ta, và Ta bị nói phạm giữa chúng nó. Các quan trưởng ở giữa nó giống như muông sói xé môi, chỉ lo làm đổ máu, làm mất linh hồn, để được lợi bất nghĩa. Các tiên tri nó dùng bùn không pha rơm trét cho chúng nó; thấy sự hiện thấy giả dối, và bói khoa sự dối cho chúng nó, mà rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy, song Đức Giê-hô-va chưa hề phán. Dân trong đất làm sự bạo ngược, phạm sự trộm cướp, khuấy rối kẻ nghèo nàn thiếu thốn, và ức hiếp người trú ngụ cách trái phép. Ta đã tìm một người trong vòng chúng nó, đặt xây lại tường thành, vì đất mà đứng chỗ sút mẻ trước mặt Ta, hầu cho Ta không hủy diệt nó; song Ta chẳng tìm được một ai. Vậy nên Ta đổ cơn thịnh nộ trên chúng nó, và lấy lửa giận của Ta đốt chúng nó; Ta đã làm cho đường lối của chúng nó lại đổ về trên đầu chúng nó, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Trong quá khứ của dân Y-sơ-ra-ên, khi đảng Cô-rê, Đa-phan và A-bi-ran nổi loạn nghịch lại Môi-se và A-rôn, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã nổi cơn thịnh nộ mà khiến đất nứt ra nuốt Đa-phan và bọn A-bi-ran, cùng khiến lửa thiêu hoá bọn người gian ác, nhưng Môi-se đã đứng vào nơi triệt hạ (chỗ sút mẻ, nơi triệt hạ - the gap^{H6556}) đó để can gián cơn giận của Đức Giê-hô-va, e Ngài huỷ diệt họ chẳng (Thi-Thiên 106:16-23).

Chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Trời đã phán trước về công việc của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ làm cho nhiều người được xưng công bình ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Ê-sai 53:1-12: Ai tin điều đã rao truyền cho chúng ta, và cánh tay Đức Giê-hô-va đã được tỏ ra cho ai? Người đã lớn lên trước mặt Ngài như một cái chồi, như cái rễ ra từ đất khô. Người chẳng có hình dung, chẳng có sự đẹp đẽ; khi chúng ta thấy người, không có sự tốt đẹp cho chúng ta ưa thích được. Người đã bị người ta khinh dể và chán bỏ, từng trải sự buồn bực, biết sự đau ốm, bị khinh như kẻ mà người ta che mặt chẳng thèm xem; chúng ta cũng chẳng coi Người ra gì. Thật Người đã mang sự đau ốm của chúng ta, đã gánh sự buồn bực của chúng ta; mà chúng ta lại tưởng rằng Người đã bị Đức Chúa Trời đánh và đập, và làm cho khốn khổ. Nhưng Người đã vì tội lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương. Bởi sự sửa phạt Người chịu chúng ta được bình an, bởi lần roi Người chúng ta được lành bệnh. Chúng ta thấy đều như chiên đi lạc, ai theo đường nấy; Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thấy chúng ta đều chất trên Người. Người bị hiếp đáp, nhưng khi chịu sự khốn khổ chẳng hề mở miệng. Như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt, như chiên cầm ở trước mặt kẻ hớt lông, Người chẳng từng mở miệng. Bởi sự ức hiếp, và xử đoán, nên Người đã bị cắt lầy; trong những kẻ đồng thời với Người có ai suy xét rằng Người đã bị dứt khỏi đất người sống, là vì cơ tội lỗi dân Ta đáng chịu đánh phạt? Người ta đã đặt mồ Người với những kẻ ác, nhưng khi chết, Người được chôn với kẻ giàu; dầu Người chẳng hề làm điều hung dữ và chẳng có sự dối trá trong miệng. Đức Giê-hô-va lấy làm vừa ý mà làm tổn thương Người, và khiến gặp sự đau ốm. Sau khi đã dâng mạng sống Người làm tế chuộc tội, Người sẽ thấy dòng dõi mình; những ngày Người sẽ thêm dài ra, và ý chỉ Đức Giê-hô-va nhờ tay Người được thịnh vượng. Người sẽ thấy kết quả của sự khốn khổ linh hồn mình, và lấy làm thỏa mãn. Tôi tớ công bình của Ta sẽ lấy sự thông biết về mình làm cho nhiều người được xưng công bình; và Người sẽ gánh lấy tội lỗi họ. Vậy nên Ta sẽ chia phần cho Người đồng với người lớn. Người sẽ chia của bất với những kẻ mạnh, vì Người đã đổ mạng sống mình cho đến chết, đã bị kể vào hàng kẻ dữ, đã mang lấy tội lỗi nhiều người, và cầu thay cho những kẻ phạm tội.

Lời Đức Chúa Trời đã chép rõ rằng: Tôi tớ công bình của Ta sẽ lấy sự thông biết về mình làm cho nhiều người được xưng công bình; và Người sẽ gánh lấy tội lỗi họ.

Đức Chúa Jêsus hiểu rõ luật pháp công bình của Đức Chúa Cha và Ngài đã sử dụng sự hiểu biết đó mà cầu

thay cho những người vốn thuộc về mình, hầu cho họ được giải cứu, giải thoát khỏi cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời, nghĩa là chính Đức Chúa Jêsus đã gánh lấy tội lỗi của những người thuộc về Ngài qua sự cầu nguyện.

Khi Đức Chúa Jêsus Christ đã trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, để từ trên ngôi vị thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời chí cao, Ngài tiếp tục cầu thay (cầu thế) cho những người thuộc về Ngài, là những người mà Đức Chúa Cha đã giao cho Ngài, qua quyền phép của Đức Thánh-Linh, hành động trong lòng của những người thuộc về Ngài.

Sự cầu thay (cầu thế, đại diện cho) cho những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ được thi hành trong sự công bình, chứ không phải như nhiều người mang danh là người tin Chúa, mang danh là người giảng Tin-Lành, mà không có sự hiểu biết về Lễ thật, đã hiểu sai ý nghĩa của sự cầu thay này.

Rô-ma 8:1-38: Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jêsus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ buông tha tội khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cố tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Vả, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cố tội lỗi, mà thần linh sống nhân cố sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đừng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thấy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời. Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của tội mọi đàng còn ở trong sự sợ hãi; nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha! Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài. Vả, tôi tưởng rằng những sự đau đớn bây giờ chẳng đáng so sánh với sự vinh hiển hầu đến, là sự sẽ được bày ra trong chúng ta. Thật thế, muôn vật ước ao nóng nảy mà trông đợi con cái Đức Chúa Trời được tỏ ra. Vì muôn vật đã bị bắt phục sự hư không, chẳng phải tự ý mình, bèn là bởi cố Đấng bắt phục. Muôn vật mong rằng mình cũng sẽ được giải cứu khỏi làm tội sự hư nát, đừng dự phần trong sự tự do vinh hiển của con cái Đức Chúa Trời. Vì chúng ta biết rằng muôn vật đều than thở và chịu khó nhọc cho đến ngày nay; không những muôn vật thôi, lại chúng ta, là kẻ có trái đầu mùa của Đức Thánh Linh, cũng than thở trong lòng, đang khi trông đợi sự làm con nuôi, tức là sự cứu chuộc thân thể chúng ta vậy. Vì chúng ta được cứu trong sự trông cậy, nhưng khi người ta đã thấy điều mình trông rồi, ấy không phải là trông nữa: mình thấy rồi, sao còn trông làm chi? Song nếu chúng ta trông điều mình không thấy, ấy là chúng ta chờ đợi điều đó cách nhịn nhục. Cũng một lẽ ấy, Đức Thánh Linh giúp cho sự yếu đuối chúng ta. Vì chúng ta chẳng biết sự mình phải xin đặng cầu nguyện cho xứng đáng; nhưng chính Đức Thánh Linh lấy sự thở than không thể nói ra được mà cầu khẩn thay cho chúng ta. Đấng dò xét lòng người hiểu biết ý tưởng của Thánh Linh là thể nào, vì ấy là theo ý Đức Chúa Trời mà Ngài cầu thế cho các thánh đồ vậy. Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con này được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng

đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển. Đã vậy thì chúng ta sẽ nói làm sao? Nếu Đức Chúa Trời vừa giúp chúng ta, thì còn ai nghịch với chúng ta? Ngài đã không tiếc chính Con mình, nhưng vì chúng ta hết thảy mà phó Con ấy cho, thì Ngài há chẳng cũng sẽ ban mọi sự luôn với Con ấy cho chúng ta sao? Ai sẽ kiện kẻ lựa chọn của Đức Chúa Trời: Đức Chúa Trời là Đấng xưng công bình những kẻ ấy. Ai sẽ lên án họ ư? Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng đã chết, và cũng đã sống lại nữa, Ngài đang ngự bên hữu Đức Chúa Trời, cầu nguyện thế cho chúng ta. Ai sẽ phân rẽ chúng ta khỏi sự yêu thương của Đấng Christ? có phải hoạn nạn, khốn cùng, bắt bớ, đói khát, trần truồng, nguy hiểm, hay là gươm giáo chăng? Như có chép rằng: Vì cố Ngài, chúng tôi bị giết cả ngày; Họ coi chúng tôi như chiên định đem đến hàng làm thịt. Trái lại, trong mọi sự đó, chúng ta nhờ Đấng yêu thương mình mà thắng hơn bội phần. Vì tôi chắc rằng bất kỳ sự chết, sự sống, các thiên sứ, các kẻ cầm quyền, việc bây giờ, việc hầu đến, quyền phép, bề cao, hay là bề sâu, hoặc một vật nào, chẳng có thể phân rẽ chúng ta khỏi sự yêu thương mà Đức Chúa Trời đã chứng cho chúng ta trong Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta.

Lời Chúa chép: Cũng một lẽ ấy, Đức Thánh Linh giúp cho sự yếu đuối chúng ta. Vì chúng ta chẳng biết sự mình phải xin dâng cầu nguyện cho xứng đáng; nhưng chính Đức Thánh Linh lấy sự thổ than không thể nói ra được mà cầu khẩn thay cho chúng ta. (Câu 26-27)

Phần nhiều người tin Chúa đã cho rằng, Đức Thánh-Linh sẽ làm công việc cầu nguyện thay cho chúng ta! Nghĩ như vậy thật như con trẻ, thiếu trí hiểu. Đức Thánh-Linh là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời Toàn Năng, Ngài là Quan án công bình, đang ngồi toà xét xử muôn dân (Thi-Thiên 7:11-13), không lẽ có một ngôi vị nào khác cao hơn Ngài để Ngài phải cầu nguyện với ngôi vị đó thay cho loài người chúng ta?

Kinh-Thánh đã chép rõ rằng, khi chúng ta được làm hoà với Đức Chúa Trời và được làm con kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ được đồng kế tự với Đấng Christ, nghĩa là linh hồn chúng ta đã hoàn toàn thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ và thuộc về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và nhờ Đức Thánh-Linh ngự trong lòng của chúng ta mà thông qua sự mặc khải, sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh (như Đức Chúa Jêsus Christ khi còn sống trong thân thể xác thịt như thân thể chúng ta ở trên đất này, đã nhận được những sự mặc khải của Đức Thánh-Linh, mà biết những sự đang xảy ra mà các môn đồ của Ngài không biết, mà cầu nguyện cho họ vậy), thì linh hồn của chúng ta, là những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ cũng được Đức Thánh-Linh tỏ cho biết và qua Đức Thánh-Linh mà linh hồn chúng ta cầu thay cho thân thể xác thịt của mình và cho các thánh đồ nữa.

Linh hồn của chúng ta, tức là linh hồn đã được tái sinh bởi quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh mà được làm tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, được gọi là dân thánh, dân thuộc về Đức Chúa Trời, làm chức thầy tế lễ nhà vua, thì linh hồn chúng ta sẽ cầu nguyện trực tiếp với Đức Chúa Trời thông qua ngôn ngữ mà Kinh-Thánh chép là tiếng mới (tiếng lạ):

1 Cô-rinh-tô 14:1-5: Hãy nôn nả tìm kiếm tình yêu thương. Cũng hãy ước ao các sự ban cho thiêng liêng, nhất là sự ban cho nói tiên tri. Vì người nào nói tiếng lạ, thì không phải nói với người ta, bèn là với Đức Chúa Trời, bởi chẳng có ai hiểu (ấy là trong tâm thần mà người kia nói lời mầu nhiệm); còn như kẻ nói tiên tri, thì nói với người ta để gây dựng, khuyên bảo và yên ủi. Kẻ nói tiếng lạ, tự gây dựng lấy mình; song kẻ nói tiên tri, gây dựng cho Hội thánh. Tôi ước ao anh em đều nói tiếng lạ cả, song tôi còn ước ao hơn nữa là anh em nói tiên tri. Người nói tiên tri là trọng hơn kẻ nói tiếng lạ mà không giải nghĩa để cho Hội thánh được gây dựng.

Bản King James version chép câu 4 trên như sau: ⁴He that speaketh ^{G2980} in an unknown tongue ^{G1100} edifieth ^{G3618} himself ^{G1438}; but he that prophesieth ^{G4395} edifieth ^{G3618} the church ^{G1577}.

Chữ nói - speaketh ^{G2980} chép trong các câu trên, đó là chữ λαλέω - laleo, số 2980 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: nói ra, phát ngôn, tỏ ra bằng lời nói, giảng, chứng minh cho;

Chữ gây dựng - edifieth ^{G3618} chép trong câu 4 trên, đó là chữ οἰκοδομέω - oikodomeo, số 3618 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: làm một người xây nhà, là người xây dựng, người được mở mang trí óc, làm cho được bạo dạn, được xác nhận, được chứng thực, được củng cố cho vững chắc,

Khi chúng ta cầu nguyện với Đức Chúa Trời, ấy là chúng ta nói với Đức Chúa Trời, nhưng Kinh-Thánh đã tỏ cho chúng ta biết lý do Đức Thánh-Linh phải cầu thay cho chúng ta, đó là: Vì chúng ta chẳng biết sự mình phải xin dâng cầu nguyện cho xứng đáng; nhưng chính Đức Thánh Linh lấy sự thổ than không thể nói

ra được mà cầu khẩn thay cho chúng ta. Đức Thánh-Linh dắt dẫn linh hồn chúng ta thực hành quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời để nói chuyện với Đức Chúa Trời mà sự nói đây được xác định là sự cầu nguyện và khi linh hồn chúng ta nói chuyện với Đức Chúa Trời, thì những sự đó vượt ngoài sức trí tưởng của loài người xác thịt, vì chúng ta đang sống trong **thuộc linh**, mà bản tiếng Việt dịch là thiêng liêng (*spiritual*) như có chép trong 1 Cô-rinh-tô 2:13: **Chúng ta nói về ơn đó, không cậy lời nói mà sự khôn ngoan của loài người đã dạy đâu, song cậy sự khôn ngoan mà Đức Thánh Linh đã dạy, dùng tiếng thiêng liêng (*spiritual - thuộc linh*) để giải bày sự thiêng liêng (*spiritual - thuộc linh*).**

Như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài về sự hiện diện của Đức Chúa Cha ở trong Ngài thể nào, thì Đức Thánh-Linh, là Đức Chúa Cha cũng sẽ ở trong họ (trong chúng ta) thể đó.

Giăng 14:9-20: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: **Hỡi Phi-líp, Ta ở cùng các người đã lâu thay, mà người chưa biết Ta! Ai đã thấy Ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Người há không tin rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, hay sao? Những Lời Ta nói với các người, chẳng phải Ta tự nói; ấy là Cha ở trong Ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi Ta nói rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, thì hãy tin Ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc Ta. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha. Các người nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, Ta sẽ làm cho, để Cha được sáng Danh nơi Con. Nếu các người nhân Danh Ta xin điều chi, Ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến Ta, thì giữ gìn các điều răn Ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, Ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy Ta nữa, nhưng các người sẽ thấy Ta; vì Ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng Ta ở trong Cha Ta; các người ở trong Ta, và Ta ở trong các người.**

Khi Đức Chúa Jêsus Christ đã trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, thì kể từ ngày Đức Thánh-Linh được ban xuống cho Hội-Thánh của Ngài, thì điều Đức Chúa Jêsus Christ đã phán đó đã được ứng nghiệm, đó là Thánh-Linh của Đấng Christ (cũng là Thánh-Linh của Đức Chúa Trời) sẽ ngự vào trong lòng của những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ, tức là những người mà Đức Chúa Cha đã giao cho Đức Chúa Jêsus Christ và Thần Lễ thật, còn được Đức Chúa Jêsus gọi là Đấng yên ủi đã đến trên những người thuộc về Ngài và sẽ ở trong những người đó và như vậy, chính Đức Thánh-Linh sẽ làm trọn việc riêng của Ngài, là dắt dẫn những người được xưng là con Đức Chúa Trời và là kẻ được đồng với Đấng Christ cai trị và như vậy, sự cầu nguyện của linh hồn chúng ta cũng là công việc của Đức Thánh-Linh và cũng là công việc của Đấng Christ nữa.

Trở lại với định nghĩa ai là người được Đức Chúa Cha giao cho Đức Chúa Jêsus Christ?

Giăng 17:9: Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha.

Bản King James version chép: ⁹I pray ^{G2065} for ^{G4012} them: I pray ^{G2065} not for ^{G4012} the world ^{G2889}, but for ^{G4012} them which ^{G3739} thou hast given ^{G1325} me; for ^{G3754} they are ^{G1526} thine ^{G4671}.

Chữ **đã giao cho - hast given** ^{G1325} chép trong câu 9 trên, đó là chữ **δίδομι - didomi**, số 1325 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **sự ban cho, sự tặng cho, sự giao cho, sự đặt để cho, sự dành cho, sự uỷ nhiệm cho, sự phó cho, sự chuyển giao cho, có thẩm quyền, có quyền phép, quyền nắm giữ lấy, sự nhận được, sự thi hành;**

Khi Đức Chúa Jêsus Christ thi hành chức vụ làm chứng cho Lễ thật tại thành Giê-ru-sa-lem, nhiều người Giu-đa đã bắt bớ Chúa Jêsus vì họ không tin Ngài đến từ Đức Chúa Trời, dù Đức Chúa Jêsus đã giảng cho họ biết các bằng chứng về Ngài đã được chép trong Kinh-Thánh. Vậy nên Đức Chúa Jêsus đã quở trách họ và đoán xét họ là con cái của ma quỷ, vì họ xưng mình là con cháu của Áp-ra-ham và Đức Chúa Trời là Cha của họ, nhưng họ lại tìm thế để giết Ngài.

Giăng 8:28-47: **Vậy Đức Chúa Jêsus phán rằng: Khi các người treo Con người lên, bấy giờ sẽ biết Ta là ai, và biết Ta không tự mình làm điều gì, nhưng nói điều Cha Ta đã dạy Ta. Đấng đã sai Ta đến vẫn ở cùng Ta, chẳng để Ta ở một mình, vì Ta hằng làm sự đẹp lòng Ngài. Bởi Đức Chúa Jêsus nói như vậy, nên có nhiều kẻ tin Ngài. Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các người hằng ở trong đạo (Lời) Ta, thì thật là môn đồ Ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người. Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi là dòng dõi Áp-ra-ham, chưa hề làm tội mọi ai, vậy sao thầy**

nói rằng: Các người sẽ trở nên tự do? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, ai phạm tội lỗi là tội mọi của tội lỗi. Và, tội mọi không ở luôn trong nhà, mà con thì ở đó luôn. Vậy nếu Con buông tha các người, các người sẽ thật được tự do. Ta biết rằng các người là dòng dõi Áp-ra-ham, nhưng các người tìm thế để giết Ta, vì đạo (Lời) Ta không được chỗ nào ở trong lòng các người. Ta nói điều Ta đã thấy nơi Cha Ta; còn các người cứ làm điều đã học nơi cha mình. Chúng trả lời rằng: Cha chúng tôi tức là Áp-ra-ham, Đức Chúa Jêsus phán rằng: Nếu các người là con Áp-ra-ham, thì chắc sẽ làm công việc của Áp-ra-ham. Nhưng hiện nay, các người tìm mưu giết Ta, là người lấy lẽ thật đã nghe nơi Đức Chúa Trời mà nói với các người; Áp-ra-ham chưa hề làm điều đó! Các người làm công việc của cha mình. Chúng nói rằng: Chúng tôi chẳng phải là con ngoại tình; chúng tôi chỉ có một Cha, là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ví bằng Đức Chúa Trời là Cha các người, thì các người sẽ yêu Ta, vì Ta bởi Đức Chúa Trời mà ra và từ Ngài mà đến; bởi chưng Ta chẳng phải đã đến tự mình đâu, nhưng ấy chính Ngài đã sai Ta đến. Tại sao các người không hiểu Lời Ta? Ấy là bởi các người chẳng có thể nghe được đạo (Lời) của Ta. Các người bởi cha mình, là ma quỷ, mà sanh ra; và các người muốn làm nên sự ưa muốn của cha mình. Vừa lúc ban đầu nó đã là kẻ giết người, chẳng bền giữ được lẽ thật, vì không có lẽ thật trong nó đâu. Khi nó nói dối, thì nói theo tánh riêng mình, vì nó vốn là kẻ nói dối và là cha sự nói dối. Nhưng vì Ta nói lẽ thật, nên các người không tin Ta. Trong các người có ai bắt Ta thú tội được chăng? Nếu Ta nói lẽ thật, sao các người không tin Ta? Ai ra bởi Đức Chúa Trời, thì nghe Lời Đức Chúa Trời; cho nên các người chẳng nghe, tại các người không thuộc về Đức Chúa Trời.

Căn cứ theo Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, thì bất kỳ người nào, mang danh chức gì mặc dầu, mà không nghe và không làm theo Lời Đức Chúa Trời, không vâng phục và không làm theo các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, thì người đó không thuộc về Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời biết ai thuộc về Ngài, ấy không phải là những người đến nhà thờ, đến nơi nhóm lại thờ phượng Đức Chúa Trời thì sẽ được gọi là thuộc về Đức Chúa Trời, nhưng chỉ những người nào vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng điều răn mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy, thì những người đó mới thuộc về Đức Chúa Trời mà thôi.

Đức Thánh-Linh đã qua sứ đồ Phao-lô mà răn dạy những người thuộc về Ngài như sau:

2 Ti-mô-thê 2:1-21: **Vậy, hỡi con, hãy cậy ân điển trong Đức Chúa Jêsus Christ mà làm cho mình mạnh mẽ. Những điều con đã nghe nơi ta ở trước mặt nhiều người chứng, hãy giao phó cho mấy người trung thành, cũng có tài dạy dỗ kẻ khác. Hãy cùng ta chịu khổ như một người lính giỏi của Đức Chúa Jêsus Christ. Khi một người đi ra trận, thì chẳng còn lấy việc đời lụy mình, làm vậy đặng đẹp lòng kẻ chiêu mộ mình. Cũng một lẽ đó, người đấu sức trong diễn trường chỉ đấu nhau theo lệ luật thì mới được mảo triều thiên. Người cày ruộng đã khó nhọc thì phải trước nhất được thâu hoa lợi. Hãy hiểu rõ điều ta nói cho con, và chính Chúa sẽ ban sự khôn ngoan cho con trong mọi việc. Hãy nhớ rằng Đức Chúa Jêsus Christ, sanh ra bởi dòng vua Đa-vít, đã từ kẻ chết sống lại, theo như Tin Lành của ta, vì Tin Lành đó mà ta chịu khổ, rất đổi bị trói như người phạm tội; nhưng đạo của Đức Chúa Trời không hề bị trói đâu. Vậy nên, ta vì cố những người được chọn mà chịu hết mọi sự, hầu cho họ cũng được sự cứu trong Đức Chúa Jêsus Christ, với sự vinh hiển đời đời. Lời này chắc chắn lắm: Ví bằng chúng ta chết với Ngài, thì cũng sẽ sống với Ngài; lại nếu chúng ta chịu thử thách nổi, thì sẽ cùng Ngài đồng trị; nếu chúng ta chối Ngài, thì Ngài cũng sẽ chối chúng ta; nếu chúng ta không thành tín, song Ngài vẫn thành tín, vì Ngài không thể tự chối mình được. Đây là điều con hãy nhắc lại và răn bảo trước mặt Đức Chúa Trời rằng, phải tránh sự cãi lầy về lời nói, sự đó thật là vô dụng, chỉ hại cho kẻ nghe mà thôi. Hãy chuyên tâm cho được đẹp lòng Đức Chúa Trời như người làm công không chỗ trách được, lấy lòng ngay thẳng giảng dạy Lời của lẽ thật. Nhưng phải bỏ những lời hư không phạm tục; vì những kẻ giữ điều đó càng sai lạc luôn trong đường không tin kính, và lời nói của họ như chum bao ăn lan. Hy-mê-nê và Phi-lét thật như thế, họ xây bỏ lẽ thật; nói rằng sự sống lại đã đến rồi, mà phá đổ đức tin của một vài người cách như vậy. Tuy vậy, nền vững bền của Đức Chúa Trời đã đặt vẫn còn nguyên, có mấy lời như ấn đóng rằng: Chúa biết kẻ thuộc về Ngài; lại rằng: Phạm người kêu cầu Danh Chúa thì phải tránh khỏi sự gian ác. Trong một nhà lớn, không những có bình vàng bình bạc mà thôi, cũng có cái bằng gỗ bằng đất nữa, thứ thì dùng việc sang, thứ thì dùng việc hèn. Vậy, ai giữ mình cho khỏi những điều ô uế đó, thì sẽ như cái bình quý trọng, làm của thánh, có ích cho chủ mình và sẵn sàng cho mọi việc lành.**

Chúa Jêsus đã tỏ cho các môn đồ của Ngài biết ai là người được Đức Chúa Cha chọn và giao cho Đức Chúa

Jêsus Christ để được làm môn đồ Ngài:

Giăng 14:21: Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.

Đức Chúa Trời là Thần Linh Thánh, Ngài biết ai là người yêu mến Lời của Ngài, mà Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời, mà sự yêu mến Lời Đức Chúa Trời được chứng minh qua việc tiếp nhận, vâng giữ và làm theo mọi điều đã chép trong Kinh-Thánh, cùng có đức tin nơi những sự tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh. Những người đạt được các tiêu chuẩn như Lời Chúa đã chép, thì sẽ được Đức Chúa Cha yêu và chính Đức Chúa Cha sẽ giao linh hồn người đó cho Đức Chúa Jêsus Christ và thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ. Nhưng người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ sẽ nhận được những sự tỏ ra bởi Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ, mà những sự được tỏ ra đó là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Chính quyền phép của Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời sẽ khiến linh hồn người đó được sự sống lại và được sự sống đời đời, nếu linh hồn đó tiếp tục sống theo Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Chính Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời là bánh của sự sống mà Đức Chúa Jêsus Christ sẽ ban cho những người nào thuộc về Ngài.

Giăng 6:44-48: Ví bằng Cha, là Đấng sai Ta, không kéo đến, thì chẳng có ai được đến cùng Ta, và Ta sẽ làm cho người đó sống lại nơi ngày sau rốt. Các sách tiên tri có chép rằng: Ai nấy đều sẽ được Đức Chúa Trời dạy dỗ. Hễ ai đã nghe Cha và học theo Ngài thì đến cùng Ta. Ấy chẳng phải kẻ nào đã từng thấy Cha, trừ ra Đấng từ Đức Chúa Trời mà đến; Đấng ấy đã thấy Cha. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, hễ ai tin thì được sự sống đời đời. Ta là bánh của sự sống.

Bản King James version chép câu 44 trên như sau: ⁴⁴No^{G3762} man^{G3762} can^{G1410} come^{G2064} to me, except^{G3362} the Father^{G3962} which^{G3588} hath sent^{G3992} me draw^{G1670} him: and I will raise^{G450} him up at the last^{G2078} day^{G2250}.

Có nghĩa là: *Không có một người nào có thể đến được với Ta, ngoại trừ Đức Chúa Cha là Đấng đã sai Ta đến kéo người đó đến và Ta sẽ khiến người đó sống lại nơi ngày sau rốt.*

Chữ kéo - draw^{G1670} chép trong câu 44 trên, đó là chữ ἔλκυω - helkuo, số 1670 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự kéo, sự lôi kéo, sự thu hút, sức lôi cuốn, sức quyến rũ, sức hấp dẫn, sự kén chọn, sự lựa chọn;*

Chúng ta hãy xem Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã kén chọn những người thuộc về Ngài ngay từ khi những người đó còn nằm ở trong bụng mẹ như thế nào.

Rô-ma 9:1-16: Tôi nói thật trong Đấng Christ, tôi không nói dối, lương tâm tôi làm chứng cho tôi bởi Đức Thánh Linh: tôi buồn bực lắm, lòng tôi hằng đau đớn. Bởi tôi ước ao có thể chính mình bị dứt bỏ, lìa khỏi Đấng Christ, vì anh em bà con tôi theo phần xác, tức là dân Y-sơ-ra-ên, là dân được những sự làm con nuôi, sự vinh hiển, Lời giao ước, luật pháp, sự thờ phượng và Lời hứa; là dân sanh hạ bởi các tổ phụ, và theo phần xác, bởi dân ấy sanh ra Đấng Christ, là Đấng trên hết mọi sự, tức là Đức Chúa Trời đáng ngợi khen đời đời. A-men. Ấy chẳng phải Lời Đức Chúa Trời là vô ích. Vì những kẻ bởi Y-sơ-ra-ên sanh hạ, chẳng phải vì đó mà hết thảy đều là người Y-sơ-ra-ên. Cũng không phải vì là dòng dõi của Áp-ra-ham thì hết thảy đều là con cái người; nhưng có chép rằng: Ấy là bởi Y-sác mà người sẽ có một dòng dõi gọi theo tên người; nghĩa là chẳng phải con cái thuộc về xác thịt là con cái Đức Chúa Trời, nhưng con cái thuộc về Lời hứa thì được kể là dòng dõi Áp-ra-ham vậy. Và, Lời này thật là một Lời hứa: Cũng kỳ này Ta sẽ lại đến, Sa-ra sẽ có một con trai. Nào những thế thôi, về phần Rê-be-ca, khi bà ấy bởi tổ phụ chúng ta là Y-sác mà có thai đôi cũng vậy. Vì, khi hai con chưa sanh ra, chưa làm điều chi lành hay dữ hầu cho được giữ vững ý chỉ Đức Chúa Trời, là ý định sẵn bởi sự kén chọn tự do của Ngài, chẳng cứ việc làm, nhưng cứ Đấng kêu gọi, thì có Lời phán cho mẹ của hai con rằng: Đứa lớn sẽ làm tôi đứa nhỏ; như có chép rằng: Ta yêu Gia-cốp và ghét Ê-sau. Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Có sự không công bình trong Đức Chúa Trời sao? Chẳng hề như vậy! Vì Ngài phán cùng Môi-se rằng: Ta sẽ làm ơn cho kẻ Ta làm ơn, Ta sẽ thương xót kẻ Ta thương xót. Vậy điều đó chẳng phải bởi người nào ao ước hay người nào bôn ba mà được, bèn là bởi Đức Chúa Trời thương xót.